|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT…  **TRƯỜNG THCS…**. | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2021-2022**  **Môn: TOÁN – Lớp 6**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

**Phần I: Trắc nghiệm (4,0 điểm)** *Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

1. Cho tập hợp . Phát biểu nào sau đây ***sai?***

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Tập hợp các số tự nhiên lớn hơn 5 và không vượt quá 9 là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Số 22 được viết trong hệ số la mã là

**A.** XIXI. **B.** XXII. **C.** XIIX. **D.** IIXX.

1. Kết quả của phép tính là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Kết quả phép tính  là

**A.** 21. **B.** 129. **C.** 54. **D.** 0.

1. Các ước của 12 là:

**A.** 1, 2, 3, 4, 6. **B.** 1, 2, 3, 4, 6, 12. **C.** 2, 3, 4, 6. **D.** 2, 3, 4, 6, 12.

1. Tổng  chia hết cho

**A.** 2 và 5. **B.** 2 và 6. **C.** 2 và 9. **D.** 2 và 11.

1. Trong phép chia một số tự nhiên cho 3, số dư có thể là:

**A.** 0, 1, 2, 3. **B.** 1, 2, 3. **C.** 0, 1, 2. **D.** 1, 2.

1. Số  chia hết cho 6 thì giá trị của a là

**A.** 2. **B.** 3. **C.** 6. **D.** 8.

1. Số 120 phân tích ra thừa số nguyên tố có dạng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Nếu  thì *x* có giá trị là

**A.** 3. **B.** 4. **C.** 25. **D.** 125.

1. Trong các số dưới đây, số nào không phải là số nguyên tố

**A.** 11. **B.** 3. **C.** 2. **D.** 9.

1. Ước chung lớn nhất của 36, 120 và 48 là

**A.** 8. **B.** 6. **C.** 12. **D.** 18.

1. Hai số nào sau đây nguyên tố cùng nhau?

**A.** 3 và 18. **B.** 4 và 121. **C.** 6 và 132. **D.** 8 và 128.

1. Phân số bằng phân số  và có mẫu số bằng 21 là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Trong các hình vẽ dưới đây, hình nào là tam giác đều?



**A.** Hình a. **B.** Hình b. **C.** Hình c. **D.** Hình d

.

1. Cho hình lục giác như hình bên. Phát biểu nào sau đây ***sai?***

**A.** AB = BC = CD = DE = EF = F**A.**

**B.** AD, BE, CF cùng cắt nhau tại một điểm.

**C.** Sáu góc ở các đỉnh A, B, C, D, E, F bằng nhau.

**D.** Hai tam giác ABC và DEF là tam giác đều.

1. Trong các hình vẽ dưới đây, hình nào là hình thoi?



**A.** Hình 1. **B.** Hình 2. **C.** Hình 3. **D.** Hình 4.

1. Nếu tăng chiều dài một hình chữ nhật lên 2cm đồng thời giảm chiều rộng đi 2cm thì diện tích hình chữ nhật mới so với diện tích hình chữ nhật ban đầu là

**A.** giữ nguyên. **B.** tăng 4cm2.

**C.** giảm . **D.** không xác định được sự thay đổi.

1. Bạn An làm một khung tranh hình bình hành ABCD với AB = 35cm và AD = 30cm. Độ dài viền khung tranh là

**A.** 65cm. **B.** 1050cm. **C.** 130cm. **D.** 70cm.

**Phần 2: Tự luận (6,0 điểm)**

**Bài 1. (1,5 điểm)**Thực hiện phép tính:

a) 70 + 230 – 175

b) 25. 67 + 25. 33

c) 2. (149 – 49) + 24: 

**Bài 2. (2,0 điểm)**Tìm , biết:

a) 25 +  = 57

b) 

c)  và 

**Bài 3. (1,5 điểm)**

Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài là 18m, chiều rộng là 10m. Một mảnh đất hình vuông có chu vi bằng chu vi mảnh đất hình chữ nhật đó.

a) Tính chu vi mảnh đất hình chữ nhật và độ dài cạnh mảnh đất hình vuông đó.

b) Tính diện tích mảnh đất hình chữ nhật và diện tích mảnh đất hình vuông đó.

**Bài 4. (1,0 điểm)**

Cho biểu thức: A = 

a) Rút gọn biểu thức. **A.**

b) Biểu thức A có thể là bình phương của một số tự nhiên hay không? Vì sao?

**---HẾT---**

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com